

SỞ Y TẾ TP HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN HUYỆN CỬ CHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 551.../2023/TB-BVCC

Củ Chi, ngày 04. tháng 10. năm 2023

V/v mời chào giá

Kính gửi: Quý Công ty (Nhà thầu)

Bệnh viện huyện Củ Chi kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên gói thầu : Mua sắm đồng phục cho nhân viên của Bệnh viện huyện Củ Chi.

2. Phạm vi thực hiện: Chi tiết theo phụ lục đính kèm.

3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 120 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

5. Địa điểm thực hiện: số 1307 Tỉnh lộ 7, Ấp Chợ Cũ 2, Xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi, TP.HCM.

6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 90 ngày.

7. Yêu cầu về chào giá: giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí và các chi phí liên quan khác.

8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: đến ngày 13/10./2023 hoặc đến khi Bệnh viện nhận đủ báo giá theo quy định.

9. Quy định về tiếp nhận thông tin và hồ sơ chào giá : Quý đơn vị thực hiện gửi hồ sơ chào giá qua email: tothau.bvcc@gmail.com và gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Tổ mua sắm số 1307 Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Cũ 2, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi, TP. HCM.

Số điện thoại liên hệ: 028.66548547 (Tổ mua sắm) hoặc 028 3794 6443 line 311 gặp chị Quỳnh.

10. Yêu cầu khác :


Hồ sơ chào giá bao gồm các tài liệu sau:

+ Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);

+ Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực của nhà thầu (nếu có);

+ Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực hoặc ký từ năm 2023 trở về sau đối với các hạng mục đã trúng thầu hoặc thông báo trúng thầu hoặc hóa đơn bán hàng (nếu có);

+ Mẫu vải của sản phẩm chào giá theo phụ lục danh mục đính kèm.

Trân trọng 

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, TMS (T01).



GIÁM ĐỐC

Trần Chánh Xuân



Printed text at the bottom left, possibly a page number or reference code.

TÊN ĐƠN VỊ CUNG CẤP



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG BÁO GIÁ
Kính gửi: Bệnh viện huyện Củ Chi

“.....(tên đơn vị)....., có địa chỉ tại....., số đăng ký kinh doanh....., số điện thoại liên hệ, email,
Căn cứ thông báo mời chào giá của Bệnh viện huyện Củ Chi và khả năng cung cấp của công ty, chúng tôi xin gửi tới Quý viện bản báo
giá các hàng hóa/dịch vụ như sau:

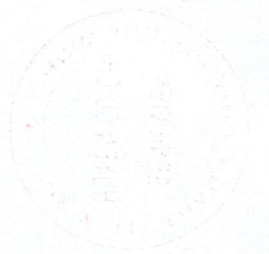
STT	Tên sản phẩm	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	ĐVT	Nước sản xuất	Hãng sản xuất	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (có VAT)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1									
2									
....									
TỔNG CỘNG (.... KHOẢN)									(VNĐ)
Bảng chữ:									

Ghi chú:

- Nhà thầu điền đầy đủ thông tin và các giấy tờ liên quan (nếu có).
- Giá chào là giá đã bao gồm phí vận chuyển, bàn giao, các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có).
- Báo giá có hiệu lực:..... kể từ ngày báo giá.

....., Ngày ... tháng năm 2023
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký tên và đóng dấu)





PHỤ LỤC DANH MỤC HÀNG HÓA

(Ban hành kèm theo Thư mời chào giá số: 55A./2023/TB-BVCC, ngày 04 tháng 10 năm 2023)

STT	Tên sản phẩm	Số lượng	ĐVT	Thông số kỹ thuật
1	Áo khoác Blouse (Nam, Nữ)	22	Cái	<ul style="list-style-type: none">- Áo: Màu trắng vải kaki thun có các thông số như sau:+ Khối lượng vải (g/m²): 238 ±1+ Mật độ vải (sợi/10 cm): Dọc 455 ±1; Ngang 335 ±1+ Độ sẵn sợi tách ra từ vải (x/m): Dọc 845/S ±1; Ngang sợi Filament, không có xoắn+ Sự thay đổi kích thước sau khi giặt (%): Dọc -0.7 ±0.1; Ngang -0.7 ±0.1+ Định tính và định lượng nguyên liệu (%): Polyester 73% ±1; Rayon 23 % ±1; Spandex 4% ±1- Kiểu dáng: Áo blouse cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, dài tay, chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài bên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. Túi áo, tay áo và cổ áo có viền xanh dương, viền rộng 0,5 cm.- May theo số đo.- Có thêu logo bệnh viện trên ngực phải
2	Áo Bác sĩ (Nam, Nữ)	184	Cái	<ul style="list-style-type: none">- Áo: Màu trắng vải kaki thun có các thông số như sau:+ Khối lượng vải (g/m²): 238 ±1+ Mật độ vải (sợi/10 cm): Dọc 455 ±1; Ngang 335 ±1+ Độ sẵn sợi tách ra từ vải (x/m): Dọc 845/S ±1; Ngang sợi Filament, không có xoắn+ Sự thay đổi kích thước sau khi giặt (%): Dọc -0.7 ±0.1; Ngang -0.7 ±0.1+ Định tính và định lượng nguyên liệu (%): Polyester 73% ±1; Rayon 23 % ±1; Spandex 4% ±1- Kiểu dáng: Áo blouse cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, dài tay, chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài bên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông.- May theo số đo.- Có thêu logo bệnh viện trên ngực trái và tên, học hàm trên ngực phải

STT	Tên sản phẩm	Số lượng	ĐVT	Thông số kỹ thuật
3	Áo Dệt cơ sĩ (Nam, Nữ)	54	Cái	<ul style="list-style-type: none"> - Áo: Màu trắng vải kaki thun có các thông số như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Khối lượng vải (g/m²): 238 ±1 + Mật độ vải (sợi/10 cm): Dọc 455 ±1; Ngang 335 ±1 + Độ săn sợi tách ra từ vải (x/m): Dọc 845/S ±1; Ngang sợi Filament, không có xoắn + Sự thay đổi kích thước sau khi giặt (%): Dọc -0.7 ±0.1; Ngang -0.7 ±0.1 + Định tính và định lượng nguyên liệu (%): Polyester 73% ±1; Rayon 23 % ±1; Spandex 4% ±1 - Kiểu dáng: Áo blouse cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang gối, phía trước có 2 túi chéo và 1 túi ngực, có khuy cài bên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. - May theo số đo. - Nón tròn: Theo màu sắc, chất liệu của áo. - Có thêu logo bệnh viện và tên, học hàm trên ngực trái
4	Đầm điều dưỡng trường, điều dưỡng viên	40	Cái	<ul style="list-style-type: none"> - Đầm: Màu trắng vải kaki thun có các thông số như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Khối lượng vải (g/m²): 238 ±1 + Mật độ vải (sợi/10 cm): Dọc 455 ±1; Ngang 335 ±1 + Độ săn sợi tách ra từ vải (x/m): Dọc 845/S ±1; Ngang sợi Filament, không có xoắn + Sự thay đổi kích thước sau khi giặt (%): Dọc -0.7 ±0.1; Ngang -0.7 ±0.1 + Định tính và định lượng nguyên liệu (%): Polyester 73% ±1; Rayon 23 % ±1; Spandex 4% ±1. - Kiểu dáng: Áo liền váy cổ lá sen tròn, ngắn tay, chiều dài váy quá gối 5 cm đến 10cm, phía trước có 2 túi, có dây đeo ở eo, có khuy cài bên trên ngực trái. Túi áo liền váy, tay áo liền váy và cổ áo liền váy có viền xanh dương, kích thước viền rộng 0,5 cm. - May theo số đo. - Nón cánh chuồn: Theo màu sắc, chất liệu của đầm. Nón có viền xanh dương, kích thước viền rộng 0,5 cm - Có thêu logo bệnh viện trên ngực phải

STT	Tên sản phẩm	Số lượng	ĐVT	Thông số kỹ thuật
5	Đồng phục điều dưỡng viên, hộ sinh (Nam, Nữ)	162	Bộ	<ul style="list-style-type: none"> - Áo: Màu trắng vải Kate ford có các thông số như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Khối lượng vải (g/m²): 150 ±1 + Mật độ vải (sợi/10cm): Dọc 252 ±1; Ngang 268 ±1 + Độ sẵn sợi tách ra từ vải (x/m): Dọc 855/S ±1; Ngang 800/S ±1 + Sự thay đổi kích thước sau khi giặt (%): Dọc -1.5 ±0.1; Ngang -2.0 ±0.1 + Định tính và định lượng nguyên liệu (%): Polyester 65% ±1; Cotton 35% ±1 - Kiểu dáng: Áo cổ 2 ve, cài cúc giữa, ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 2 túi, có khuy cài bên tên trên ngực trái; Túi áo, tay áo và cổ áo có viền xanh dương, viền rộng 0,5 cm. - May theo số đo. - Quần: Màu trắng vải kaki thun có các thông số như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Khối lượng vải (g/m²): 238 ±1 + Mật độ vải (sợi/10 cm): Dọc 455 ±1; Ngang 335 ±1 + Độ sẵn sợi tách ra từ vải (x/m): Dọc 845/S ±1; Ngang sợi Filament, không có xoắn + Sự thay đổi kích thước sau khi giặt (%): Dọc -0.7 ±0.1; Ngang -0.7 ±0.1 + Định tính và định lượng nguyên liệu (%): Polyester 73% ±1; Rayon 23 % ±1; Spandex 4% ±1. - Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau. - May theo số đo. - Nón: Nam nón tròn, nữ nón cánh chuồn theo màu sắc, chất liệu của áo. Nón có viền xanh dương, nón hộ sinh viền hồng kích thước viền rộng 0,5 cm. - Có thêu logo bệnh viện trên ngực phải

STT	Tên sản phẩm	Số lượng	ĐVT	Thông số kỹ thuật
6	Đông phục nhân viên Dinh dưỡng	16	Bộ	<ul style="list-style-type: none"> - Áo: Màu trắng vải Kate ford có các thông số như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Khối lượng vải (g/m²): 150 ±1 + Mật độ vải (sợi/10cm): Dọc 252 ±1; Ngang 268 ±1 + Độ sẵn sợi tách ra từ vải (x/m): Dọc 855/S ±1; Ngang 800/S ±1 + Sự thay đổi kích thước sau khi giặt (%): Dọc -1.5 ±0.1; Ngang -2.0 ±0.1 + Định tính và định lượng nguyên liệu (%): Polyester 65% ±1; Cotton 35% ±1 - Kiểu dáng: Áo cổ chữ U, cài cúc giữa, ngăn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi, có khuy cài bên trên ngực trái. <ul style="list-style-type: none"> - May theo số đo. - Quần: Màu trắng vải kaki thun có các thông số như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Khối lượng vải (g/m²): 238 ±1 + Mật độ vải (sợi/10 cm): Dọc 455 ±1; Ngang 335 ±1 + Độ sẵn sợi tách ra từ vải (x/m): Dọc 845/S ±1; Ngang sợi Filament, không có xoắn + Sự thay đổi kích thước sau khi giặt (%): Dọc -0.7 ±0.1; Ngang -0.7 ±0.1 + Định tính và định lượng nguyên liệu (%): Polyester 73% ±1; Rayon 23 % ±1; Spandex 4% ±1. - Kiểu dáng: Quần âu hai lỳ, 2 túi chéo <ul style="list-style-type: none"> - May theo số đo. - Nón: Theo màu sắc, chất liệu của áo. - Có thêu logo bệnh viện trên ngực phải

STT	Tên sản phẩm	Số lượng	ĐVT	Thông số kỹ thuật
7	Đồng phục hành chính (Nam, Nữ)	179	Bộ	<p>- Áo: Màu trắng vải Kate Ý có các thông số như sau: + Khối lượng vải (g/m²): 123 ±1 + Mật độ vải (sợi/10cm): Dọc 375 ±1; Ngang 315 ±1 + Độ sẵn sợi tách ra từ vải (x/m): Dọc 875/S ±1; Ngang sợi Filament, không có xoắn + Sự thay đổi kích thước sau khi giặt (%): Dọc -0.5 ±0.1; Ngang -0.5 ±0.1 + Định tính và định lượng nguyên liệu (%): Polyester 75% ±1; Rayon 25% ±1 - Kiểu dáng Áo sơ mi cổ đực, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay. - May theo số đo. - Quần, váy: * Nam: Vải tezin, cashmere Ý có các thông số như sau: + Khối lượng vải (g/m²): 301 ±1 + Mật độ vải (sợi/10cm): Dọc 640 ±1; Ngang 260 ±1 + Độ sẵn sợi tách ra từ vải (x/m): Dọc 968/S ±1; Ngang 820/Z ±1 + Sự thay đổi kích thước sau khi giặt (%): Dọc -1.0 ±0.1; Ngang -0.5 ±0.1 Định tính và định lượng nguyên liệu (%): Polyester 96% ±1; Rayon 4% ±1 - Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau. - May theo số đo * Nữ: Vải Kaki thun có các thông số như sau: + Khối lượng vải (g/m²): 240 ±1 + Mật độ vải (sợi/10cm): Dọc 488 ±1; Ngang 355 ±1 + Độ sẵn sợi tách ra từ vải (x/m): Dọc 1008/Z ±1; Ngang sợi Filament, không có xoắn + Sự thay đổi kích thước sau khi giặt (%): Dọc -2.0 ±0.1; Ngang -0.3 ±0.1 Định tính và định lượng nguyên liệu (%): Polyester 75% ±1; Rayon 18% ±1; Spandex 7% ±1 - Kiểu dáng: Chân váy ngang gối. - May theo số đo.</p>

STT	Tên sản phẩm	Số lượng	ĐVT	Thông số kỹ thuật
8	Đồng phục Hộ lý nhà giặt (Nam, Nữ)	8	Bộ	<ul style="list-style-type: none"> - Áo: Màu xanh hòa bình vải Kate ford có các thông số như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Khối lượng vải (g/m²): 148 ±1 + Mật độ vải (sợi/10cm): Dọc 250 ±1 ; Ngang 265 ±1 + Độ sẵn sợi tách ra từ vải (x/m): Dọc 895/S ±1 ; Ngang 882/S ±1 + Sự thay đổi kích thước sau khi giặt (%): Dọc -1.9 ±0.1; Ngang -2.2 ±0.1 + Định tính và định lượng nguyên liệu (%): Polyester 65% ±1; Cotton 35% ±1 - Kiểu dáng: Áo cổ trái tim, nhấn ben thân trước và sau, thân sau chẻ đôi, cài cúc giữa, ngăn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 2 túi, có khuy cài bên tên trên ngực trái. - May theo số đo. - Quần: Màu xanh hòa bình vải Kaki thun có các thông số như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Khối lượng vải (g/m²): 244 ±1 + Mật độ vải (sợi/10 cm): Dọc 460 ±1; Ngang 345 ±1 + Độ sẵn sợi tách ra từ vải (x/m): Dọc 820/S ±1; Ngang sợi Filament, không có xoắn + Sự thay đổi kích thước sau khi giặt (%): Dọc -0.5 ±0.1; Ngang -0.6 ±0.1 + Định tính và định lượng nguyên liệu (%): Polyester 74% ±1; Rayon 23% ±1; Spandex 3% ±1 - Kiểu dáng: Quần âu hai ly; 2 túi chéo - May theo số đo. - Nón tròn: Theo màu sắc, chất liệu của áo. - Có nhãn logo hành viên trên ngực phải

STT	Tên sản phẩm	Số lượng	ĐVT	Thông số kỹ thuật
9	Đồng phục Kỹ thuật viên (Nam, Nữ)	42	Bộ	<p>Áo: Màu trắng vải Kate ford có các thông số như sau: + Khối lượng vải (g/m²): 150 ±1 + Mật độ vải (sợi/10cm): Dọc 252 ±1; Ngang 268 ±1 + Độ sẵn sợi tách ra từ vải (x/m): Dọc 855/S ±1; Ngang 800/S ±1 + Sự thay đổi kích thước sau khi giặt (%): Dọc -1.5 ±0.1; Ngang -2.0 ±0.1 + Định tính và định lượng nguyên liệu (%): Polyester 65% ±1; Cotton 35% ±1 + Kiểu dáng:</p> <p>* Nam: Áo cổ 2 ve, cài cúc giữa, kiểu dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi, có khuy cài bên trên ngực trái; * Nữ: Áo cổ 2 ve, cài cúc giữa, kiểu dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi, nhấn bên thân trước và sau, thân sau chẻ đôi, có khuy cài bên trên ngực trái; - May theo số đo. - Quần: Màu trắng vải kaki thun có các thông số như sau: + Khối lượng vải (g/m²): 238 ±1 + Mật độ vải (sợi/10 cm): Dọc 455 ±1; Ngang 335 ±1 + Độ sẵn sợi tách ra từ vải (x/m): Dọc 845/S ±1; Ngang sợi Filament, không có xoắn + Sự thay đổi kích thước sau khi giặt (%): Dọc -0.7 ±0.1; Ngang -0.7 ±0.1 + Định tính và định lượng nguyên liệu (%): Polyester 73% ±1; Rayon 23 % ±1; Spandex 4% ±1. - Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau. - May theo số đo. - Nón tròn: Theo màu sắc, chất liệu của áo. - Có thêu logo bệnh viện trên ngực phải</p>

STT	Tên sản phẩm	Số lượng	ĐVT	Thông số kỹ thuật
10	Đông phục Bảo vệ, Châm sóc cây	28	Bộ	<ul style="list-style-type: none"> - Áo: Màu xanh coban sẫm vải kate ford có các thông số như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Khối lượng vải (g/m²): 125 ± 1 + Mật độ vải (sợi/10cm): Dọc 375 ± 1 ; Ngang 325 ± 1 + Độ sẵn sợi tách ra từ vải (x/m): Dọc 800/S ± 1 ; Ngang sợi Filament, không có xoắn + Sự thay đổi kích thước sau khi giặt (%): Dọc -0.6 ± 0.1; Ngang -0.4 ± 0.1 + Định tính và định lượng nguyên liệu (%): Polyester 75% ± 1 ; Rayon 25% ± 1 - Kiểu dáng: áo bo, tay ngắn đến khuỷu tay, 2 túi trên có nắp, có nếp cầu vai, có khuy cài bên trên ngực trái. - May theo số đo. - Quần: Màu xanh đen vải Kaki có các thông số như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Khối lượng vải (g/m²): 258 ± 1 + Mật độ vải (sợi/10 cm): Dọc 397 ± 1; Ngang 292 ± 1 + Độ sẵn sợi tách ra từ vải (x/m): Dọc 852/S ± 1; Ngang sợi Filament, không có xoắn + Sự thay đổi kích thước sau khi giặt (%): Dọc -0.6 ± 0.1; Ngang -0.6 ± 0.1 + Định tính và định lượng nguyên liệu (%): Polyester 75% ± 1; Rayon 20% ± 1; Spandex 5% ± 1 - Kiểu dáng: Quần âu 2 ly, có 1 túi mỏ sau. - May theo số đo. - Nón 3 cạnh: Theo màu sắc của áo. - Có thêu logo bệnh viện trên ngực phải

Thông số kỹ thuật			
STT	Tên sản phẩm	Số lượng	ĐVT
11	Kỹ sư thiết bị, nhân viên bảo trì, thợ điện	10	Bộ
<ul style="list-style-type: none"> - Áo: Màu ghi vải kaki thun có các thông số như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Khối lượng vải (g/m²): 195 ±1 + Mật độ vải (sợi/10cm): Dọc 605 ±1 ; Ngang 315 ±1 + Độ sẵn sợi tách ra từ vải (x/m): Dọc 637/S ±1; Ngang 1: 795/Z ±1; Ngang 2: 690/S ±1 + Sự thay đổi kích thước sau khi giặt (%): Dọc -0.1 ±0.1; Ngang -0.1 ±0.1 + Định tính và định lượng nguyên liệu (%): Polyester 98% ±1 ; Rayon 2% ±1 - Kiểu dáng: Áo bo, ngắn tay, 2 túi trên có nắp, có khuy cài bên trên ngực trái. Nắp túi, cổ áo màu đỏ. - May theo số đo. - Quần: Màu ghi vải Kaki có các thông số như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Khối lượng vải (g/m²): 240 ±1 + Mật độ vải (sợi/10 cm): Dọc 465 ±1; Ngang 245 ±1 + Độ sẵn sợi tách ra từ vải (x/m): Dọc 852/S ±1; Ngang 310/Z ±1 + Sự thay đổi kích thước sau khi giặt (%): Dọc -1.0 ±0.1; Ngang -0.2 ±0.1 + Định tính và định lượng nguyên liệu (%): Polyester 78% ±1; Cotton 22% ±1 - Kiểu dáng: Quần âu 2 ly, 2 túi chéo, có 2 túi hộp ngay gò, có 1 túi mỡ sau. - May theo số đo. - Có thêu logo bệnh viện trên ngực trái 			



✓

STT	Tên sản phẩm	Số lượng	ĐVT	Thông số kỹ thuật
12	Đồng phục Kỹ thuật viên thiết bị y tế, lái xe cấp cứu	22	Bộ	
13	Đồng phục Phẫu thuật viên (đồ Scrub Nam, Nữ)	151	Bộ	<ul style="list-style-type: none"> - Áo, quần: xanh lá, xanh cỏ vịt, xanh dương, đồ vải Kate Cotton 100% có các thông số như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Khối lượng vải (g/m²): 133 ±1 + Mật độ vải (sợi/10cm): Dọc 508 ±1 ; Ngang 225 ±1 + Độ sẵn sợi tách ra từ vải (x/m): Dọc 855/Z ±1 ; Ngang 750/Z ±1 + Sự thay đổi kích thước sau khi giặt (%): Dọc -2.0 ±0.1; Ngang -1.5 ±0.1 + Định tính và định lượng nguyên liệu (%): Cotton 100% ±1 + Kiểu dáng: <ul style="list-style-type: none"> * Áo cổ trái tim, chui đầu, ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi, có khuy cài bên trên ngực trái. * Quần may 2 túi sườn, 1 túi sau bên phải, lưng thun. - May theo số đo. - Có thêu logo bệnh viện trên ngực trái và tên, học hàm trên ngực phải.